TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16 /2022/HS-ST
Ngày 14/6/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH BẮC KẠN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lý Thị Luân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Sinh và Ông Lý Văn Tuyên

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hà Thị Hoàn – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn* tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2022 tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2022/TLST-HS ngày 27/4/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2022/QĐXXST-HS ngày 01/06/2022 đối với các bị cáo:

1. Phan Văn Y; Tên gọi khác: Không; sinh ngày 17/5/1975 tại xã VL, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn D, xã VL, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 05/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con Phan Văn S (đã chết)và bà Bùi Thị D1; Vợ: Nguyễn Thị H, Con: 02 con, con lớn 26 tuổi, con nhỏ 23 tuổi.

Tiền sự, tiền án: Không.

Về nhân thân: Tại bản án số 07/HSST, ngày 02/03/1995 Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Thái, xử phạt 24 tháng tù giam, Y đã chấp hành xong án phạt. Tại bản án số 26/2009/HSST, ngày 11/09/2009, Tòa án nhân dân huyện N đã áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 194, điểm p, khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt Phan Văn Y 07 năm tù giam, phạt bổ sung 5.000.000 đồng. Hiện bị can đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/8/2021 cho đến nay – Có mặt tại phiên tòa.

2. Hoàng Văn H; Tên gọi khác: không; sinh ngày 04/02/1984 tại: Xã S, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã S, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc:

Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn S và bà Hoàng Thị B1 (đều đã chết) ; Vợ: Bàn Thị H1(đã ly hôn), Con: 02 con, con lớn 19 tuổi, con nhỏ 08 tuổi

Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/8/2021 cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Y:* Bà Đỗ Thị Xuân - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn - có mặt tại phiên tòa

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1976; trú tại: thôn D, xã VL, huyện N, tỉnh Bắc Kạn (vắng mặt tại phiên toà).

Hiện đang chấp hành án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy tại Trại giam Phú Sơn 4 - Bộ Công an.

- Người làm chứng:

+ Anh Cao Văn Đ, sinh năm 1989; Trú tại: thôn H, xã Â, huyện M, thành phố Hà Nội (vắng mặt)

+ Chị Triệu Thị C, sinh năm 1996; Trú tại: thôn BL, xã C, huyện N, tỉnh Bắc Kạn (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19/08/2021, Công an an huyện N nhận được tố giác của quần chúng nhân dân về việc có hai đối tượng tàng trữ trái phép chất ma túy đang di chuyển theo hướng phường X, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn đến xã C, huyện N, tỉnh Bắc Kạn. Nhận được tố giác Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N thành lập tổ công tác để tuần tra, xác minh trên địa bàn xã C, huyện N.

Khi tuần tra kiểm soát trên tuyến đường quốc lộ 3B (đoạn đường đang được sửa chữa, khắc phục thi công) thuộc thôn BL, xã C, huyện N. Tổ công tác phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 15 giờ 39 phút ngày 19/08/2021 đối với hai đối tượng đang trở nhau trên một xe mô tô BKS 20B1-10250 nhãn H HONDA Wave S màu đen theo hướng Thác Giềng-N (sau xác định là Phan Văn Y, sinh năm 1975, trú tại thôn D, xã VL, huyện N và Hoàng Văn H, sinh năm 1984, trú tại thôn B, xã S, huyện N và người điều khiển xe mô tô là Hoàng Văn H). Kết quả thu giữ: 01 cục được bọc bằng túi ni lon màu đen, bên trong túi này có 03 túi nilon màu trong suốt, trong đó có 02 túi nilon bên trong có đựng chất bột, cục màu trắng, 01 túi bên trong đựng 10 viên hình tròn màu đỏ. Tổ công tác tiến hành trích một lượng nhỏ chất màu trắng thu giữ được thử với thuốc thử Heroine do Bộ Công an cấp, kết quả chuyển màu tím, trùng với màu nhận biết Heroine, sau đó tổ công tác tiến hành niêm phong chất bột, cục màu trắng và 10 viên hình tròn màu đỏ theo quy định (01 cục được bọc bằng túi bóng màu đen bên trong có chứa chất màu trắng dạng bột lẫn cục và

10 viên hình tròn màu đỏ này do Phan Văn Y đang cất tại túi áo trước ngực bên phải đang mặc trên người Y, khi tổ công tác phát hiện do hoảng lo sợ nên Y đã dùng tay của mình vứt cục túi bóng nilon màu đen này ra cách vị trí bắt người phạm tội quả tang 8,40m). Ngoài ra tổ công tác còn tạm giữ các đồ vật tài liệu của Phan Văn Y gồm: 01 ví da màu nâu dạng gấp trên mặt ví có chữKAMANERLEATHER; 01 thẻ ngân hàng Agribank số 9704050879617483 tên NGUYEN THI HUONG; 01 giấy phép lái xe số 061129001431 mang tên Nguyễn Thị H; 01 giấy phép lái xe số 060081002681 mang tên Phan Văn Y; số tiền 609.000đ (sáu trăm linh chín nghìn đồng); 01 điện thoại di động nhãn H OPPO màu xanh ngọc, màn hình cảm ứng số IMEI1: 867671055823496, số IMEI2: 867671055823488; 01 xe mô tô BKS 20B1- 10250 nhãn H HONDA Wave S màu đen; 01 cân tiểu ly có cán bằng nhựa màu trắng, hình trụ dài 25cm, đĩa cân bằng kim loại màu nâu đường kính 5,5cm để trong 01 vỏ gỗ dài 28cm, chỗ rộng nhất 06cm. Thu giữ, tạm giữ các đồ vật tài liệu của Hoàng Văn H gồm: 01 điện thoại di động nhãn H OPPO màu đỏ, màn hình cảm ứng có nhiều vết nứt số IMEI1: 867458039636339, số IMEI2: 867458039636321; 01 chiếc ví da màu đen; 01 căn cước công dân số 006084002809 mang tên Hoàng Văn H, 01 giấy chứng minh nhân dân số 091636304 mang tên Nguyễn Công Đ; 01 đăng ký mô tô xe máy số 001923 mang tên Trần Văn Y; 01 giấy phép lái xe số 060180002120 mang tên Hoàng Văn H; 01 thẻ ngân hàng BIDV số 9704180121306385 tên HOANG VAN H.

Hồi 21 giờ 50 phút ngày 19/08/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N tiến hành thi hành lệnh khám xét khẩn cấp số 09 ngày 19/08/2021, khám xét nhà ở, khu vực phụ cận của Phan Văn Y tại thôn D, xã VL, huyện N, tỉnh Bắc Kạn. Kết quả, phát hiện thu giữ 01 túi nhỏ ni lon trong suốt, bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục lẫn bột, tổ công tác trích một lượng nhỏ chất màu trắng này thử với thuốc thử Heroin do Bộ Công an cấp, kết quả thuốc thử chuyển màu tím trùng với màu nhận biết chất Heroine. Nên tổ công tác niêm phong theo quy định. Ngoài ra còn tạm giữ 01 chiếc bơm kim tiêm loại 3ml/cc.

Hồi 18 giờ 00 phút ngày 20/08/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N tiến hành khám xét khẩn cấp đối với nơi ở, công trình phụ cận của Hoàng Văn H. Qua khám xét không phát hiện, tạm giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến hành vi phạm tội của H.

Hồi 21 giờ 20 phút ngày 19/08/2021 tại trụ sở Công an huyện N cùng có mặt Phan Văn Y, Hoàng Văn H, đã tiến hành cân xác định trọng lượng chất màu trắng và 10 viên hình tròn màu đỏ thu giữ của Y tại thôn B, xã C, huyện N. Kết quả số chất bột màu trắng, dạng bột lẫn cục thu giữ được có khối lượng là: 14,643g; 10 viên hình tròn màu đỏ có khối lượng là: 0,99g. Sau khi cân xác định khối lượng, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã tiến hành niêm phong chất màu trắng dạng bột, cục và 10 viên màu đỏ trong phong bì ký hiệu B2, B1 để gửi giám định theo quy định.

Hồi 08 giờ 30 phút ngày 20/08/2021 tại trụ sở Công an huyện N cùng có mặt Phan Văn Y, đã tiến hành cân xác định trọng lượng chất màu trắng dạng bột

lẫn cục thu giữ tại nhà Phan Văn Y ở thôn D, xã VL, huyện N vào ngày 19/08/2021. Kết quả số chất bột màu trắng, dạng bột lẫn cục thu giữ được có khối lượng là: 0,244g. Sau khi cân xác định khối lượng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã tiến hành niêm phong chất màu trắng dạng bột, cục trong phong bì ký hiệu B4 để gửi giám định theo quy định.

Hồi 00 giờ 08 phút ngày 20/08/2021 tổ công tác tiến hành lập biên bản xét nghiệm ma túy với Phan Văn Y, Hoàng Văn H kết quả dương tính Y, H có sử dụng ma túy.

Ngày 20/08/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã ra quyết định trưng cầu giám định số 42, trưng cầu giám định viên phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn, giám định chất màu trắng dạng cục lẫn bột và 10 viên hình tròn màu đỏ thu giữ của Phan Văn Y ngày 19/08/2021 có phải là ma túy không? Nếu phải là loại ma túy gì? Có khối lượng bao nhiêu.

Tại Bản kết luận giám định số 151/KTHS-MT ngày 26/08/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: 10 viên nén hình tròn dẹt màu đỏ trong phong bì ký hiệu B1, gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, sau giám định còn 0,970g; Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký H B2 gửi giám định là ma túy loại Heroine, có khối lượng 14,634g, sau giám định còn 14,120g; mẫu chất bột màu trắng dạng bột lẫn cục trong phong bì ký hiệu B4 gửi giám định là ma túy loại Heroine, có khối lượng 0,244g, sau giám định còn 0,214g. Sau khi giám định các mẫu chất gửi giám định còn lại cùng phong bì bao gói cũ được niêm phong vào phong bì mới ký hiệu T151 hoàn trả lại cho Cơ quan trưng cầu.

Tại Cơ quan điều tra Phan Văn Y và Hoàng Văn H khai nhận:

Khoảng 19 giờ 00 ngày 18/08/2021 Hoàng Văn H có mặt tại nhà Phan Văn Y ở thôn D, xã VL, huyện N, tỉnh Bắc Kạn, tại đây H có hỏi Y để mua ma túy vì giữa Y và H là người sử dụng ma túy, thì Y nói hết đã hết ma túy, đồng thời Y nói với H sáng mai trở Y đi mua ma túy về sẽ chia ma túy để H sử dụng, thì H đồng ý và H ngủ tại nhà của Y, đến khoảng 07 giờ sáng ngày 19/08/2021, sau khi Y chăn lợn xong, Y bảo H sử dụng xe mô tô của Y có BKS 20B1-10250 nhãn H HONDA Wave S màu đen trở Y ngồi sau xe cùng nhau đến thành Phố Thái Nguyên, mục đích cùng nhau đi mua ma túy. Trên đường đi H đi theo chỉ dẫn của Y, khi H điều khiển xe trên quốc lộ 3B, địa phận huyện C M thì gặp trạm kiểm soát dịch bệnh Covit-19, qua khai báo y tế H và Y để lại căn cước công dân của H và chứng minh nhân dân của Y tại đây mới được ra khỏi tỉnh. Sau đó H tếp tục trở Y đến thành phố Thái Nguyên, khi đến thành phố Thái Nguyên, tiếp tục theo sự chỉ dẫn của Y, H trở Y đến huyện Đ, thành phố Thái NguY. Khi đến huyện Đ, Y cùng H vào nhà một người tên N nhưng không rõ họ, địa chỉ, tại nhà N, H thấy Y nói chuyện với N nhưng không biết nói chuyện gì, được một lúc thấy Y bảo H đợi Y ở nhà N và Y một mình điều khiển xe mô tô theo hướng đến thành phố Thái Nguyên mục đích đi tìm mua ma túy, khi Y đi cách nhà Nam được khoảng 01km thì Y gặp một người đàn ông khoảng hơn 30 tuổi nhưng Y không quen biết, Y hỏi người đàn ông này bán ma túy cho Y,

người đàn ông này đồng ý, Y bảo mua ma túy với số tiền 5.800.000đ, trong đó lấy 10 viên hồng, còn lại lấy hàng trắng (ý là mua ma túy hết số tiền 5.800.000đ), người đàn ông này bảo Y chờ lúc nữa quay lại lấy hàng (ma túy). Y tiếp tục về nhà N được khoảng 30 phút quay lại chỗ cũ đã gặp người đàn ông Y đưa tiền để mua ma túy, thì người đàn ông này lấy cho Y 01 bọc nilon màu đen, biết đã mua được ma túy Y cất túi ma túy này trong túi áo ngực bên phải đang mặc trên người Y và điều khiển xe mô tô về nhà Nam bảo H trở Y về. H tiếp tục trở Y về và qua trạm kiểm dịch bệnh Covit-19 để lấy căn cước công dân và chứng minh nhân dân. Lấy được căn cước công dân và chứng minh nhân dân H tiếp tục trở Y về theo đường Quốc lộ 3B về đến đoạn đường đang thi công (khắc phục sửa chữa đường) địa phận thuộc thôn B, xã C, huyện N thì bị tổ công tác Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, yêu cầu dừng xe kiểm tra, khi bị kiểm tra do lo sợ nên Y đã dùng tay vứt túi ma túy gói trong bọc túi bóng màu đen do Y mua được ở Thái Nguyên ra khỏi túi áo của Y. Sau đó tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Y và H, sau đó tiếp tục đưa Y và H về Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N để làm việc.

Tại cơ quan điều tra Phan Văn Y đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận số ma túy Heroine thu giữ được tại nhà của Y vào ngày 19/08/2021 là của Y mua trước ngày 19/08/2021 khoảng 20 ngày,mục đích tàng trữ là để sử dụng. Còn ngày 19/8/2021 Y bảo H trở đi mua ma túy về là để sử dụng và khi về đến nhà sẽ chia một số ma túy đã mua được này cho H để H sử dụng. Các chất ma túy bị thu giữ thì Y không nhằm mục đích mua bán. Đối với Hoàng Văn H, khi bị tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thì H đã tự nguyện trình bày hành vi phạm tội của bản, lời khai của H phù hợp với lời khai của Y. Bản thân H khai nhận ngày 10/8/2021 khi được Y bảo đi mua ma túy cùng vào ngày 19/08/2021 tại Thái Nguyên thì H đã đồng ý và sau đó đã trở Y đi mua ma túy, mục đích mua được ma túy về Y sẽ chia cho H để sử dụng và trong quá trình điều tra vụ án H thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Vật chứng và đồ vật thu giữ, tạm giữ trong vụ án:

- 0,990g ma túy loại Methamphetamine, sau giám định còn 0,970g; 14,634g ma túy loại Heroine, sau giám định còn 14,120g; 0,244g ma túy loại Hẻoine, sau giám định còn 0,214. Số ma túy sau giám định đang được niêm phong trong phong bì ký hiệu T151, một mặt ghi vụ Phan Văn Y và Hoàng Văn H tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 19/08/2021, một mặt có 04 chữ ký, 02 dấu đỏ hình tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn.

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu B5, một mặt phong bì ghi Vật chứng còn lại vụ tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 19/08/2021, một mặt có 06 chữ ký, 03 dấu đỏ hình tròn của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện N.

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu B3, một mặt phong bì ghi Vật chứng còn lại vụ tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 19/08/2021, một mặt có 05 chữ ký, 03 dấu đỏ hình tròn của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện N.

- 01 phong bì niêm phong trong phong bì có 01 chiếc bơm kim tiêm loại 3ml/cc dán kín niêm phong, một mặt phong bì ghi 01 bơm kim tiêm phát hiện và tạm giữ tại nhà ông Phan Văn Y vào ngày 19/08/2021 thuộc thôn D, xã V L, huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

- 01 ví da màu nâu, ví dạng gấp trên mặt ví có chữ KAMANERLEATHER;

- 01 thẻ ngân hàng Agribank số 9704050879617483 tên NGUYEN THI H1;

- 01 giấy phép lái xe số 061129001431 mang tên Nguyễn Thị H1;

- 01 giấy phép lái xe số 060081002681 mang tên Phan Văn Y;

- 01 điện thoại di động nhãn H OPPO màu xanh ngọc, màn hình cảm ứng số IMEI1: 867671055823496, số IMEI2: 867671055823488; gắn 02 thẻ sim, sim 1 số 0348846758, sim 2 số 0366389211.

- 01 xe mô tô BKS 20B1- 10250 nhãn H HONDA Wave S màu đen; số khung RLHJC 5215CY009667, số máy JC52E-4012415. Phần nhựa đầu xe bênphải và cánh yếm bên phải có nhiều vết xước, vỡ không xác định hình thù.

- 01 cân tiểu ly có cán bằng nhựa màu trắng, hình trụ dài 25cm, đĩa cân bằng kim loại màu nâu đường kính 5,5cm để trong 01 vỏ gỗ dài 28cm, chỗ rộng nhất 06cm;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ, màn hình cảm ứng có nhiều vết nứt số IMEI1: 867458039636339, số IMEI2: 867458039636321; gắn 02 thẻ sim, sim 1 có số 0817933792, sim 2 số 0829983275.

- 01 chiếc ví da màu đen dạng gấp ghi chữ H2;

- 01 đăng ký mô tô xe máy số 001923 mang tên Trần Văn Y;

- 01 giấy phép lái xe số 060180002120 mang tên Hoàng Văn H;

- 01 thẻ ngân hàng BIDV số 9704180121306385 tên HOANG VAN H;

- 01 căn cước công dân số 006084002809 mang tên Hoàng Văn H;

- Tiền 609.000đ (sáu trăm linh chín nghìn đồng);

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu P1 bên trong có 01 túi nilon chữa 01 thẻ nhớ JVC Q322 micro SD 2GB, màu đen;

Các vật chứng và đồ vật thu giữ, tạm giữ hiện đang được bảo quản theo quy định của pháp luật.

- 01 giấy chứng minh nhân dân số 091636304 mang tên Nguyễn Công Đ. (ngày 24/12/2021 CQCSĐT Công an huyện N đã trả cho ông Đ).

Tại Cáo trạng số 12/CT-VKS-NR ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố Phan Văn Y, Hoàng Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng mà Viện Kiểm sát đã truy tố.

- Người bào chữa cho bị cáo Y, bà Đỗ Thị Xuân trình bày quan điểm bào chữa: bị cáo Phan Văn Y không có tiền sự, tiền án; Nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát truy tố. Đề nghị HĐXX cân nhắc, xem xét hành vi của các bị cáo, xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm đối với bị cáo: Bị cáo thành khẩn ăn năn hối cải, các bị cáo sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn. Vì vậy, đề nghị áp dụng điểm b, n, khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 05 đến 06 năm tù. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng, đề nghị HĐXX miễn án phí cho bị cáo theo quy định.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị H1 (vợ bị cáo Y) vắng mặt tại phiên tòa. Trong đơn xin vắng mặt tại phiên tòa nêu ý kiến: 01 thẻ ngân hàng Agribank số 9704050879617483 tên NGUYEN THI H1 01 giấy phép lái xe số 061129001431 mang tên Nguyễn Thị H1 là của chị H1 không liên quan đến việc tàng trữ trái phép chất ma túy nên yêu cầu được lấy lại. Đối với chiếc xe bị tạm giữ là của bị cáo Y không liên quan đến chị H1 nên chị H1 không có ý kiến gì.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Phan Văn Y, Hoàng Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

+ Căn cứ điểm b, n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 17, 58 Bộ luật Hình sự ",

Xử phạt bị cáo Phan Văn Y từ 07 đến 08 năm tù;

+ Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 17 , Điều 58 Bộ luật Hình sự ",

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H từ 05 đến 06 năm tù;

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo**.**

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy**:** 01 phong bì niêm phong , một mặt có ghi 01 bơm kim tiêm phát hiện và tạm giữ tại nhà ông Phan Văn Y vào ngày 19/8/2021 thuộc thôn D, xã VL, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; 01 phong bì niêm phong ký hiệu B3; 01 phong bì niêm phong ký hiệu B5; 01 phong bì niêm phong ký hiệu T151; 01 cân tiểu ly có cán bằng nhựa màu trắng, hình trụ dài 25cm, đĩa cân bằng kim loại màu nâu đường kính 5,5cm để trong 01 vỏ gỗ dài 28cm, chỗ rộng nhất 06cm

-Trả lại cho bị cáo Phan Văn Y: 01 ví da màu nâu, ví dạng gấp trên mặt ví có chữ KAMANERLEATHER; 01 giấy phép lái xe số 060081002681 mang tên Phan Văn Y; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh ngọc, màn hình

cảm ứng số IMEI1: 867671055823496, số IMEI2: 867671055823488; gắn 02 thẻ sim, sim 1 số 0348846758, sim 2 số 0366389211; số tiền 609.000đ (sáu trăm linh chín nghìn đồng)

-Trả lại cho chị Nguyễn Thị H1**:** 01 thẻ ngân hàng Agribank số 9704050879617483 tên NGUYEN THI H1; 01 giấy phép lái xe số 061129001431 mang tên Nguyễn Thị H1.

-Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn H: 01 điện thoại di động nhãn H OPPO màu đỏ, màn hình cảm ứng có nhiều vết nứt số IMEI1: 867458039636339, số IMEI2: 867458039636321; gắn 02 thẻ sim, sim 1 có số 0817933792, sim 2 số 0829983275; 01 chiếc ví da màu đen dạng gấp ghi chữ H2; 01 đăng ký mô tô xe máy số 001923 mang tên Trần Văn Y; 01 giấy phép lái xe số 060180002120 mang tên Hoàng Văn H; 01 thẻ ngân hàng BIDV số 9704180121306385 tên HOANG VAN H; 01 căn cước công dân số 006084002809 mang tên Hoàng Văn H.

-Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 chiếc xe mô tô BKS 20B1- 10250 nhãn H HONDA Wave S màu đen; số khung RLHJC 5215CY009667, số máy JC52E-4012415. Phần nhựa đầu xe bên phải và cánh yếm bên phải có nhiều vết xước, vỡ không xác định hình thù là của bị cáo Phan Văn Y

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu P1 bên trong có 01 túi nilon chữa 01 thẻ nhớ JVC Q322 micro SD 2GB, màu đen chứa nội dung liên quan đến vụ án nên lưu theo hồ sơ vụ án.

Lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng, Điều tra viên, Kiểm sát viên. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Việc xét xử vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng. Tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến gì đồng ý tiếp tục phiên tòa. Kiểm sát viên nêu quan điểm, việc vắng mặt của những người trên không ảnh hưởng việc xét xử, vì họ đã nhận được giấy triệu tập hợp

lệ và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt nên đề nghị tiếp tục phiên tòa.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Căn cứ vào những nội dung tranh tụng tại phiên tòa, nhận thấy những nội dung này cũng đồng thời phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, từ đó có cơ sở để kết luận:

Hồi 15 giờ 39 phút ngày 19/08/2021, tại thôn B, xã C, huyện N, tỉnh Bắc Kạn Phan Văn Y, sinh năm 1975, trú tại thôn D, xã VL, huyện N có hành vi tàng trữ trái phép 0,990g ma túy, loại Methamphetamine và 14,634g ma túy, loại Heroine, mục đích tàng trữ là để sử dụng cho bản thân**.** Hoàng Văn H sinh năm 1984, trú tại thôn B, xã S, huyện N biết rõ là bị cáo Y đi xuống Thái Nguyên mục đích mua ma túy về để sử dụng nhưng vẫn đồng ý chở Y đi, sau khi quay về bị cáo H biết rõ bị cáo Y tàng trữ trái phép chất ma túy trên người nhưng do được bị cáo Y hứa sẽ cho ma túy sử dụng khi về đến nhà nên H đồng ý điều khiển xe mô tô của Y chở Y cùng số ma túy Y tàng trữ, do vậy H đồng phạm với Y về hành vi tàng trữ trái phép 0,990g ma túy, loại Methamphetamine và 14,634g ma túy, loại Heroine với vai trò là người giúp sức. Qua khám xét nơi ở của Phan Văn Y tại thôn D, xã V L, huyện N Cơ quan điều tra còn phát hiện thu giữ của Y 0,244g ma túy, loại Heroine, mục đích Y tàng trữ ma túy, loại Heroine là để sử dụng cho bản thân.

Hành vi nêu trên của Phan Văn Y và Hoàng Văn H đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương và phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Y đã đủ yếu tố cấu thành "Tội Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b, n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành "Tội Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều luật có nội dung:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ……,

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

……,

b, Phạm tội hai lần trở lên

n) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm e đến điểm m khoản này;

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

- Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo Phan Văn Y: Tại bản án số 07/HSST, ngày 02/03/1995 Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Thái, xử phạt 24 tháng tù giam về tội Cố ý gây thương tích, Y đã chấp hành xong bản án vào ngày 13/10/1997. Tại bản án số 26/2009/HSST, ngày 11/09/2009, Tòa án nhân dân huyện N đã áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 194, điểm p, khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt Phan Văn Y 07 năm tù giam, phạt bổ sung 5.000.000 đồng. Hiện bị can đã chấp hành xong toàn bộ bản án; Bị cáo không có tiền sự, tiền án, quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo và thể hiện thái độ ăn năn hối cải, do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo Hoàng Văn H: Bị cáo H có nhân thân tốt; bị cáo không có tiền sự, tiền án, quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo và thể hiện thái độ ăn năn hối cải, do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tiết tăng nặng.

[4] Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát:

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N bổ sung bản Cáo trạng: Về việc Phan Văn Y ngoài bị truy tố theo điểm n khoản 2 Điều 249 BLHS bị cáo còn bị truy tố thêm điểm b, khoản 2 của điều này và bổ sung về tình tiết tăng nặng đối với bị cáoY là không có. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật. Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là nằm trong khung hình phạt mà các bị cáo bị truy tố và phù hợp với hành vi phạm tội của các bị cáo.

Đối với việc bổ sung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn. HĐXX xét thấy Phan Văn Y đã thực hiện 02 (hai) hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, cụ thể:

Lần 1: Ngày 19/08/2021, tại thôn B, xã C, huyện N, tỉnh Bắc Kạn Phan Văn Y, sinh năm 1975, trú tại thôn D, xã VL, huyện N có hành vi tàng trữ trái phép 0,990g ma túy, loại Methamphetamine và 14,634g ma túy, loại Heroine, mục đích tàng trữ là để sử dụng cho bản thân.

Lần 2: Trước ngày 19/8/2021 khoảng 20 ngày bị cáo Y có mua ma túy của người đàn ông không quen biết tại Thái Nguyên và có hành vi tàng trữ 0,244g ma túy, loại hê rô in tại nơi ở của Phan Văn Y tại thôn D, xã VL, huyện N .

Do vậy, HĐXX nhận định Phan Văn Y bị truy tố theo điểm b, n khoản 2 ; Phan Văn Y không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và việc bổ sung cáo trạng là có căn cứ.

[5] Đánh giá về quan điểm bào chữa của người bào chữa: Quan điểm của người bào chữa bào chữa cho bị cáo Y về việc bị cáo không có tiền án, tiền sự; Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, lý do bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy là nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế và đề nghị hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ, tuy nhiên mức hình phạt mà người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo từ 05 đến 06năm tù là thấp, chưa thực sự phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. HĐXX thấy rằng cần áp dụng một mức hình phạt cao hơn so với đề nghị của người bào chữa.

[6] Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. HĐXX xét thấy các bị cáo có đầy đủ sự hiểu biết, nhận thức về pháp luật, không chịu lao động rèn luyện bản thân, mà lại đua đòi, chơi bời dẫn đến nghiện chất ma túy mà phạm tội. Do vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc để răn đe giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Trong vụ án này H đồng phạm với Y về hành vi tàng trữ trái phép 0,990g ma túy, loại Methamphetamine và 14,634g ma túy, loại Heroine với vai trò là người giúp sức, có vai trò thứ yếu nên HĐXX sẽ cân nhắc khi lượng hình.

Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định về hình phạt bổ sung đối với người phạm tội: Các bị cáo đều là người sử dụng ma túy, nghề nghiệp là lao động tự do không có công việc ổn định và không có thu nhập, việc áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo không đảm bảo tính thi hành, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với vật chứng là các phong bì niêm phong: 01 phong bì niêm phong , một mặt có ghi 01 bơm kim tiêm phát hiện và tạm giữ tại nhà ông Phan Văn Y vào ngày 19/8/2021 thuộc thôn D, xã VL, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; 01 phong bì niêm phong ký hiệu B3; 01 phong bì niêm phong ký hiệu B5; 01 phong bì niêm phong ký hiệu T151 không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy; 01 cân tiểu ly có cán bằng nhựa màu trắng, hình trụ dài 25cm, đĩa cân bằng kim loại màu nâu đường kính 5,5cm để trong 01 vỏ gỗ dài 28cm, chỗ rộng nhất 06cm bị cáo không yêu cầu lấy lại , không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với vật chứng: 01 ví da màu nâu, ví dạng gấp trên mặt ví có chữ KAMANERLEATHER; 01 giấy phép lái xe số 060081002681 mang tên Phan Văn Y; 01 điện thoại di động nhãn H OPPO màu xanh ngọc, màn hình cảm ứng số IMEI1: 867671055823496, số IMEI2: 867671055823488; gắn 02 thẻ sim, sim 1 số 0348846758, sim 2 số 0366389211; số tiền 609.000đ (sáu trăm linh chín nghìn đồng)

Xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội và bị cáo đề nghị được lấy lại, do đó cần trả lại cho bị cáo Phan Văn Y

Đối với**:** 01 thẻ ngân hàng Agribank số 9704050879617483 tên NGUYEN THI H1; 01 giấy phép lái xe số 061129001431 mang tên Nguyễn Thị H1. xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội và chị Hương đề nghị được lấy lại, do đó cần trả lại cho chị Nguyễn Thị H1.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 20B1- 10250 nhãn H HONDA Wave S màu đen; số khung RLHJC 5215CY009667, số máy JC52E-4012415. Phần nhựa đầu xe bênphải và cánh yếm bên phải có nhiều vết xước, vỡ không xác định hình thùlà của bị cáo Phan Văn Y và là phương tiện mà bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Do vậy, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với**:** 01 điện thoại di động nhãn H OPPO màu đỏ, màn hình cảm ứng có nhiều vết nứt số IMEI1: 867458039636339, số IMEI2: 867458039636321; gắn 02 thẻ sim, sim 1 có số 0817933792, sim 2 số 0829983275; 01 chiếc ví da màu đen dạng gấp ghi chữ H2; 01 đăng ký mô tô xe máy số 001923 mang tên Trần Văn Y; 01 giấy phép lái xe số 060180002120 mang tên Hoàng Văn H; 01 thẻ ngân hàng BIDV số 9704180121306385 tên HOANG VAN H; 01 căn cước công dân số 006084002809 mang tên Hoàng Văn H. Xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội và bị cáo đề nghị được lấy lại, do đó cần trả lại cho bị cáo Hoàng Văn H.

Đối với: 01 phong bì niêm phong ký hiệu P1 bên trong có 01 túi nilon chữa 01 thẻ nhớ JVC Q322 micro SD 2GB, màu đen xét thấy chứa nội dụng liên quan đến vụ án nên cần lưu theo hồ sơ vụ án.

[8] Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn và có đơn đề nghị miễn án phí, cần miễn án phí cho các bị cáo theo quy định.

[9] Đối với người đàn ông bán ma túy loại Heroine và Methamphetamine cho Y ngày 19/08/2021 và số ma túy Heroine thu giữ tại nhà của Y ngày 19/08/2021 do Y không biết họ, tên địa chỉ của người đàn ông này, do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N không đủ cơ sở điều tra làm rõ.

Đối với các lời khai ban đầu bị can H khai ngày 19/08/2021, H được mua ma túy với Y với số tiền 70.000đ, tuy nhiên trong quá trình điều tra Y không thừa nhận. Mặt khác quá trình tiến hành đối chất H thay đổi lời khai không được mua ma túy với Y, mà H khai việc Y khai không được bán ma túy cho H là đúng. Ngoài ra ban đầu Y khai nhận khi mua được ma túy ở Thái NguY thì Y có chia cho H cùng sử dụng ma túy tại nhà người tên Nam, tuy nhiên các lời khai sau Y và H không thừa nhận việc này và không xác định được địa chỉ cụ thể người tên Nam như Y và H khai. Do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N không đủ căn cứ xử lý các hành vi này của bị can.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Văn Y; bị cáo Hoàng Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

+ Căn cứ điểm b, n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 17, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt:

Bị cáo Phan Văn Y 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (19/8/2021).

+ Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 17, 58 Bộ luật Hình sự xử phạt:

Bị cáo Hoàng Văn H 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (19/8/2021).

Tiếp tục tạm giam các bị cáo 45 ngày để đảm bảo cho việc thi hành án.

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

*** Tịch thu tiêu hủy:**

- 01 phong bì niêm phong, một mặt phong bì có ghi" 01 (một) bơm kim tiêm phát hiện và tạm giữ tại nhà ông Phan Văn Y vào ngày 19/08/2021 thuộc thôn Nà Diệc, xã Văn Lang, huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu B3, một mặt phong bì có ghi "Vật chứng còn lại vụ tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 19/08/2021", một mặt có 06 chữ ký và 03 dấu đỏ tròn của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện N.

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu B5, một mặt phong bì có ghi Vật chứng còn lại vụ tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 19/08/2021, một mặt có 06 chữ ký, 03 dấu đỏ hình tròn của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện N.

- 01 phong bì ký hiệu T151, một mặt ghi vụ Phan Văn Y và Hoàng Văn H tàng trữ trái phép chất ma túy, một mặt có 04 chữ ký, 02 dấu đỏ hình tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn.

- 01 cân tiểu ly, cán bằng nhựa màu trắng, hình trụ dài 25cm, đĩa cân bằng kim loại màu nâu, đường kính 5,5cm để trong 01 vỏ gỗ dài 28cm, chỗ rộng nhất 06cm;

* **Trả lại cho bị cáo Phan Văn Y**:

- 01 ví da màu nâu, dạng ví gấp trên mặt ví có chữ KAMANERLETHER;

- 01 giấy phép lái xe số 060081002681 tên Phan Văn Y;

- 01 điện thoại di động nhãn H OPPO màu xanh ngọc, màn hình cảm ứng số IMEI1: 867671055823496, số IMEI2: 867671055823488; điện thoại cũ đã qua sử dụng, điện thoại gắn 02 thẻ sim, sim 1 có số thuê bao 0348846758, sim 2 có số thuê bao 0366389211

- Tiền 609.000đ (sáu trăm linh chín nghìn đồng) trong đó 03 tờ mệnh giá 200.000,đ (số seri TH16401815; LL19209970; LQ11616303); 01 tờ mệnh giá 5000,đ (số seri VZ6286475); 02 tờ mệnh giá 2000,đ (số sêri BK1078230; ES0046251);

*** Trả lại cho chị Nguyễn Thị H1:**

- 01 thẻ ngân hàng Agribank số 9704050879617483 tên NGUYEN THI H1;

- 01 giấy phép lái xe số 061129001431 mang tên Nguyễn Thị H1;

*** Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước**: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave S, biển kiểm soát 20B1- 10250; số khung RLHJC 5215CY009667, số máy JC52E-4012415. Phần nhựa đầu xe bên phải và cánh yếm bên phải có nhiều vết xước, vỡ không xác định hình thù.

***Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn H:**

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ, màn hình cảm ứng, màn hình có vết nứt, vỡ từ trên sang trái, số IMEI1: 867458039636339, số IMEI2: 867458039636321, điện thoại cũ đã qua sử dụng có ốp lưng bằng nhựa màu đen, điện thoại gắn 02 thẻ sim, sim 1 có số thuê bao 0817933792, sim 2 số 0829983275.

- 01 chiếc ví da màu đen, dạng ví gấp, trên mặt có ghi chữ H2;

- 01 đăng ký mô tô xe máy số 001923 mang tên Trần Văn Y;

- 01 giấy phép lái xe số 060180002120 mang tên Hoàng Văn H;

- 01 thẻ ngân hàng BIDV số 9704180121306385 tên HOANG VAN H;

- 01 căn cước công dân số 006084002809 mang tên Hoàng Văn H;

Tình trạng vật chứng theo 02 Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/5/2022 giữa Công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N.

* 01 phong bì niêm phong ký hiệu P1 bên trong có 01 túi nilon chữa 01 thẻ nhớ JVC Q322 micro SD 2GB, màu đen lưu theo hồ sơ vụ án

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Phan Văn Y, bị cáo Hoàng Văn H.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án;Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- THADS huyện N;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- NBC;
- Lưu Hs, Vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Thị Luân